



Tuần Báo Vô Vi

Quy Hội Tình Người

12 tháng 10 năm 2008

Số 14

Thiền Viện Quy Hội Tình Người

51 Malone Rd,

Mareeba, QLD 4880, Australia

Chi tiết liên lạc: 4 New Ross Lane,

Waterford, WA 6152, Australia

Tel/Fax: +61 (08) 9450 7416

Di động: 0422 091358

Email: quyhointinhnguoiv@gmail.com

Website: www.quyhointinhnguoiv.org

Tờ báo hàng tuần của Thiền Viện Quy Hội Tình Người dành riêng phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

TIẾN HÓA

*Tiến hóa nơi nơi rõ ý Trời
Thành tâm tu luyện đạt nơi nơi
Qui nguyên thiền giác hướng về Trời
Khai triển chơn hồn tự thành thời*

Vĩ Kiên

Tuần này:

- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Thi Ca của Đức Thầy

Thưa các bạn,

Để việc phát triển Vô Vi được tiến hành tốt đẹp, tuần báo này sẽ mang đến cho các bạn trên toàn thế giới những tin tức xác thực theo đúng sự chỉ dạy của Đức Thầy qua 10 Điều Thực Hành Tâm Đạo và Nội Quy dành cho các phương tiện truyền thông của Vô Vi.

Ước mong đây là nhịp cầu thông cảm để các bạn có cơ hội đóng góp, phục vụ cho chung và giúp đỡ lẫn nhau trên con đường hành pháp trong chiều hướng phát triển của tâm linh.

Thân mến,

Ban Biên Tập

Copyright © 2008 Quy Hội Tình Người. All rights reserved.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Sài Gòn ngày 25-05-1974

Mẫu Ái

...
Diễn minh chuyển hóa khắp bầu trời
Tâm người độc ác sao thành đạt
Tình cảnh phân ly trí khó dời

Cái sự ngăn cản ở đời làm như vạn lý trường thành cũng không cấm được cái giới huồng hồ gì con người tu ở đây, mà chúng ta kêu nó cấm giới, rất khó cấm. Mà chính nó tự khai triển, hòa đồng thì nó thuận giới, còn hay hơn là cấm giới. Diễn minh chuyển hóa khắp bầu trời, cái lúc mà cái diễn nó khai thông nó chuyển hóa khắp bầu trời không có ai có thể cấm cản nó được hết thấy, mà mọi người đều có chớ không phải một kẻ có mà mười người không. Tâm người độc ác sao thành đạt, con người mà tâm kêu bằng độc ác độc tài, không có bao giờ thành đạt được cái gì hết. Còn cái phần tu của chúng ta đây, dùng cái thanh diễn bộ đầu thả lỏng tất cả để cho nó tiến, nó hòa cảm với bên trên thì không có cái gì có thể cản trở nó được hết. Tình cảnh phân ly trí khó dời, ở thế gian tuy rằng hoàn cảnh đau khổ, sanh, tụ, tan, phân ly, nhưng mà cái trí của nó hướng về Phật pháp thì lúc nào nó cũng tiến về cái thanh tịnh ở bên trên. Cái cương quyết của nó mới đạt thành được, còn nếu mà tu không chịu khắc phục, không chịu cương quyết không có bao giờ đạt thành.

Mạng trung hữu lý tại đời
Trí thanh bất diệt nơi nơi tiến hòa

Cái mạng trung hữu lý nó theo cái phương hướng nóng lạnh, kích động và phản động của cái bản thể con người nó có cái số mạng. Ở thế gian nó có cái lý số tại thế gian nhưng mà trí thanh bất diệt nơi nơi tiến hòa, cái lúc mà cái phần trí bên trên được mở cũng như chúng ta tu ở đây mở cái phần thanh diễn lên thì nó đi tới cái chỗ bất diệt nơi nơi tiến hòa. Chỗ nào nó cũng có thể hòa đồng được bởi vì nó thấy nó bất diệt, nó không có tranh đua giành giật với thiên hạ, tham sanh quý tử, nó không có vấn đề đó nữa.

Bình tâm thanh tịnh mở ra
Công khai nhật nguyệt tương hòa âm dương

Lúc đó nó hòa đồng với tất cả thì cái tâm nó mới bình thản được. À, nó thanh tịnh, nó tiến, nó mở ra, nó khai thông ra, nó công khai nhật nguyệt, cái gì nó cũng đem ra cho sáng suốt để mà công hiến ra cho tất cả. Trắng ra trắng, đen ra đen để sửa chữa, tu tịnh tiến hòa thì lúc đó cái luồng diễn âm dương của nó mới hòa đồng lại, lúc đó hai cái xuất diễn tìm được một cái

giao điểm rồi nó mới tiến lên bên trên.

Khai thông sáng tỏ như gương
Tâm linh khai triển mở đường cảm minh

Lúc đó nó khai thông sáng tỏ như gương, lúc các bạn nhắm mắt mà các bạn thấy sáng suốt, sáng hơn cái ánh sáng ở bên ngoài nữa thì tâm linh khai triển. Lúc đó cái tâm linh nó càng ngày càng phát triển lên, nó mở đường cảm minh hiểu việc này, hiểu việc kia, hiểu việc nọ, bề trái bề mặt của sự việc trong nháy mắt là biết liền.

Thế gian tạm cảnh tạm tình
Thân hình nặng nhọc khó minh khó hòa

Mà nếu chúng ta theo cái nhiễu động của thế gian và cái cơ thể của thế gian, đều là tạm, sanh, lão, bệnh, tử đã chứng minh cho chúng ta thấy rõ ràng. Thân hình nặng nhọc khó minh khó hòa, cái thân hình chúng ta thì nó nặng nhọc, nó tăm tối. Nếu mà chúng ta cứ nhập xác, cứ cư ngụ ở trong cái con tim giả tạm này, nó càng ngày càng nặng nhọc, nó khó minh và khó tiến hòa với thiên hạ. Cứ củng cố cái cơ thể này, nhiều người tưởng đâu tôi học võ giỏi, tôi đánh bể vách tường, tôi đánh một lần mấy chục người nhưng mà rốt cuộc rồi chính tôi tôi chưa hiểu tôi. Cho nên cái phần này nó tu khác, nó phải lấy cái toàn năng khai thông lấy cái phần điển của nó đi lên, đi cả trăm vạn, vạn lý mới tiến về cái giới thanh tịnh được. Thành ra cái sức lực của nó phải đi trong cái giới đại hùng, đại lực, đại từ bi, nghĩa là phải bỏ tất cả những sự quyền rũ ở xung quanh nó. Và cái phần nó thấy thắng thế thiên hạ đều cũng không có giá trị mà nó đi về cái thanh tịnh, hướng thượng để giải tỏa tất cả những cái sự phức tạp ở xung quanh nó thì nó mới tiến được. Còn nếu mà nó theo cái thân hình nặng nhọc này thì nó khó minh lấy nó và khó hòa với bất cứ một người nào ở xung quanh nó. Vì nó ỷ cái thế quyền kinh của nó, nó tưởng cho nó là cao cả, mạnh nhất nhưng mà rốt cuộc cái giờ phút cuối cùng nó phải ra đi, chính nó không có giữ lại được ở thế gian và không bảo vệ cái mà nó muốn được. Cho nên cái chuyện đó người tu ở bên này mới đạt tới cái huyền diệu, mở cái thanh điển rồi mới minh cảm mới thấy cái chuyện đó là chuyện giả tạm, nhưng mà cái phần thanh thân, thanh tịnh, không động mới là chơn chánh, đó là vĩnh cửu.

Tu theo pháp lý tiến xa
Bước qua điển giới mới là chơn tu

Minh tu theo cái pháp lý Vô Vi của chúng ta đây thì càng ngày nó phải càng tiến xa chớ nó không có lui lại mức đó, mà nó không cho nó là đủ, nó không cho nó là đặc, nó chỉ tu mãi, tiến mãi, sửa mãi nó càng ngày càng xa. Bước qua điển giới mới là chơn tu, bước lên cái phần điển giới càng thanh, tiến lên cực thanh, cực tịnh, bất động, sáng suốt ở bên trên nó mới là chơn tu, tự nó sửa đề tiến.

Vượt qua bản thể giải mù

Minh tâm kiến tánh giao du cõi trời

Cái lúc cái hồn nó xuất khỏi cái bản thể rồi, nó vượt tất cả những cái sự nhiễu động của cơ thể rồi thì nó vượt qua bản thể, nó giải tất cả những cái sự mù quáng trước kia mà chính nó đã củng cố, bảo vệ cho những sự nhiễu động bất chánh mà đã nuôi từ hồi nào giờ nó cho là phải. Thoát ngôn bất chánh, rồi nó đâm làm cho cái ngũ uẩn nó không thông, ngũ tạng nó cũng không thông, càng ngày càng tự ép lấy nó mà nó không hay. Rồi bây giờ nó tu nó vượt qua hỏi rồi, thì nó minh, lúc đó nó vượt qua bản thể giải mù, nó hết mù, nó càng ngày nó càng sáng suốt, cần phải bỏ tức xây dựng thay vì xài phí quá độ. Minh tâm kiến tánh giao du cõi trời, nó minh tâm kiến tánh, nó biết cái chuyện của nó, nó đi tiến lên bên trên, thả lỏng tất cả nó không có bám sát, nó không có bám sát vô cái ngũ uẩn của nó nữa, và nó xuất phát nó đi lên, nó hòa cảm với tất cả ở cõi trời là cái chỗ thanh tịnh sáng suốt.

Trở về thuyết lý phân lời Giải khuyên thiên hạ tự rời bản thân

Khi mà nó đạt được rồi, nó trở về nó mới thuyết lý, nó phân rõ ràng cái đường đến cũng như đường đi để nó giải khuyên thiên hạ tự rời bản thân, mượn cái pháp này mà đề xuất phát lý khai cái bản thể.

Hồn là chánh giác tiến lần

Cái hồn là chánh giác, cái hồn mới có thể trở về cái thanh tịnh được chớ còn cái bản thể lúc nào nó cũng ở trong cái nhiễu động mà thôi. Cho nên những người mà cái hồn còn bị giam hãm trong cái bản thể này thì lúc nào nó cũng có cái phần tham dục, mà chúng ta thoát, chúng ta đi trung tim bộ đầu sắp lên thì lúc đó nó mới giải quyết được chuyện tham dục. Cái hồn nó mới chánh giác, nó thấy càng ngày càng lớn rộng, vô tận, vô biên lúc đó nó mới tiến lần.

Cần phân đời đạo hợp phần dựng xây

Đời đạo nó thấy rõ ràng, phần nào cũng như phần này, phần ở thế gian nó sanh hóa như thế đó rồi nó sẽ chuyển hóa tới cái giới khác, còn cái phần đạo nó càng ngày càng tiến, nó càng thanh tịnh thêm. Thì hai phần đời đạo song tu, nó ở trong cái xây dựng mà tiến.

Sống trong lẽ sống vui vầy Ngày đêm tu luyện chuyển xoay thế tình

Nó sống trong cái lẽ sống vui vầy của nó, có hồn có vía, có lực căn lực trần, có nhân viên đầy đủ, nó thấy chính nó đang điều khiển và chịu trách nhiệm với tất cả. Cái sống đó là ở trong lẽ sống vui vầy là con người chịu trách nhiệm và đem cái tình thương sáng suốt ở bên trên để xây dựng cho tất cả chúng sanh ở trong bản thể của mình, lúc đó nó mới thấy nó làm được một việc cho nó được hạnh phúc, vui tươi, nhẹ nhàng, ảnh hưởng cho những người ở

xung quanh nó. Ngày đêm tu luyện chuyển xoay thể tình, ngày đêm nó cũng tu luyện để nó sửa đổi cái cơ cấu u ám hiện hành chính nó đang điều khiển mà nó không hiểu lấy nó.

Mọi điều do tại nơi mình Tham sân động loạn cơ hình đa đoan

Mọi điều thì do tại nơi mình tạo ra thôi, à nhiều người tu cũng cho chúng ta là tu cao, cũng cho là chúng ta là tu hay, chúng ta là giỏi hơn thiên hạ, cái đó cũng do mình. Bởi vì mình cũng cố và ý lại cho cái điểm đó là cao thì tự nhiên nó trở về cái tham sân động loạn cơ hình đa đoan, cái lúc mà chúng ta đi ra ngoài rồi chẳng có thấy cao được nữa. Thấy ở đây chúng ta tu ta làm sư, đủ chuyện hết, này kia kia nọ, bày biểu thiên hạ đủ thứ hết mà rốt cuộc cái lúc chết hay là xuất hồn đi được rồi mới thấy mình chẳng có bằng hột tiêu. Cho nên cái pháp của chúng ta ở đây tu, các bạn tu rồi xuất phát, ly khai được cái bản thể rồi lúc đó các bạn thấy mình không có nghĩa lý gì hết. Cho nên về chỉ đem cái sáng suốt mà nói chuyện mình đã xây dựng cho mình, sửa mình và tiến bằng cách nào cho thiên hạ nghe để họ bắt chước đó mà họ trở về với họ. Chớ không phải đi ra đây tu cái pháp này, sau này làm thầy rồi bày cái chuyện sai quấy cho thiên hạ, làm cho càng ngày càng mê muội rồi làm cho họ càng ngày càng tối tăm. Lúc tự nhiên thì mình càng tối tăm hơn họ, cho nên cái tham sân động loạn nó làm cho cái cơ hình càng ngày càng đa đoan. Có nhiều người lỡ mang cái chức thầy rồi không biết sửa chữa bằng cách nào.

Tự tu cởi mở các màn Âm u giải tỏa lập đàn quang minh

Mình tự tu, mình mở những cái sự tăm tối ở bên trong từ bộ đầu tới ngũ tạng, sự âm u được giải tỏa lập đàn quanh mình. Lúc nào mình xét cái gì cũng xét sáng suốt chớ không phải là mê tín hay ý lại, rồi lấy cái lời người này, người kia, người nọ rồi đặt trên đầu thiên hạ, cái đó không được. Mình phải lấy cái phần sáng suốt của mình, hiểu biết tới đó mình chấp nhận là tôi hiểu biết tới đó. Ngày mai tôi tu tôi được sáng suốt một phần nữa tôi hiểu thêm cái phần đó, tôi nói phần đó. Chớ không có nên thêm vô, hay là bớt những lời của những người đã đạt thành, nhẹ hơn mình rồi tính tìm cách để lập cái địa vị cho mình, cái đó nó cũng càng sai nữa. Cho nên các bạn tu ở đây là tu về điện, cái điện thì không có thể gạt người ta được, cái phần điện các bạn không có là không có là không có bao giờ các bạn ứng khẩu được, hay là đem lại cái sự sáng suốt cho xung quanh. Có người người ta tu về Vô Vi được nhẹ người ta ngồi người ta nói chuyện xung quanh những bạn đạo nghe thì thấy nó khoan khoái nhẹ nhàng và nó đi thẳng vô trong cái tâm điện của con người. Còn có người thì đem chép sách thiên hạ nói đi nói lại, rốt cuộc rồi họ nghe cũng không thấy hay và không có thấy phát triển bằng cách nào. Bởi vì chính bản thân của người đứng nói ra, phát âm không có xuất phát cái luồng điện đi lên trên được. Những người ngồi xung quanh đang nghe mình nói đây thì họ hướng về mình nhưng mà cái luồng điện của mình không rút đi lên thì họ cảm giác quá nặng. Còn những người tu bên Vô Vi này, cái điện luôn luôn ngày đêm nó chỉ xuất phát lên trên bộ đầu, thành ra những người chưa tu mà gặp nó rồi, nó nói đi nói lại, nó nói chơi, nói đủ chuyện nhưng mà cái phần điện nó

rút cho cái phần điển kia. Khi cái người dự thính luôn luôn cái điển nó hướng về cái người mà ứng khẩu thì cái người ứng khẩu rút được nó đi lên, tự nhiên nó cảm giác nhẹ. Cho nên cái tu ở đẳng này phải tu vô điển giới mới tu được, còn nếu mà đi về cái sự trần tâm lý luận, theo cái sách vở rồi biến chế đi xuống hạ giới thì tôi thấy tu hoài nó cũng không bao giờ có sự phát triển.

(Còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 25/05/1974)

Tình Thầy Tận Độ

Những Ân Độ Của Đức Thầy

Trên con đường hành hương tìm chân lý ai cũng phải lần mò, bị chông gai vật lộn bởi nhiều chướng ngại. Ngày xưa các vị Tổ, Thầy, các bậc Thiên Sư đạo hạnh, cũng nằm gai nếm mật không kém để sau cùng mới có những chứng tích hùng hồn và siêu xuất mà nhân loại ngày nay mới có dịp thưởng thức những hoa thơm, vị ngọt mà chúng sanh đang được nung nhờ ...

Trong thời đại Hoàng Kim này, nhân loại đang được ân sủng bởi nhiều phương tiện khoa học vật chất tương thích với nhu cầu cuộc sống, nên những chướng ngại mà thiên nhiên cản trở, thì thường phải nhường chỗ cho trí tuệ con người tự mày mò tìm ra để được hữu dụng. Song song với con đường vật chất đang lấn chiếm ưu thế, thì nấc thang Tận Độ của các bậc siêu thoát cũng tùy nghiệp quả của trần gian mà tùy nghi cho xuống thế những ánh sáng văn minh của những nhu thiết “Tình Thần” mà ngày nay nhiều tôn giáo được tùy tiện theo trình độ khai thức để được hưởng những phước báu tâm linh.

Ở đây, chúng ta muốn đề cập đến những nguồn ân sủng lai láng ấy trong Pháp Lý Vô Vi, mà Đức Thầy Tám đang hằng ân độ cho những đệ tử của Người... trong khắp Việt Nam cũng như những bạn đạo trên toàn thế giới.

“ ... Người trung niên, đang độ tuổi ngoài bốn mươi tràn đầy sức sống, thân hình cân đối, chắc nịch, vai đeo ống nghe nhịp tim, vắt trên bộ áo Blue trắng mà anh vừa khoác vội vì một bệnh nhân vừa nhập viện trong thời điểm cấp cứu. Người Lương Y đang đặt ống nghe tim đập, rồi bắt mạch người bệnh, làm xong các động tác “Thiết chẩn, Diện chẩn, Văn và Vấn Chẩn”, xong bèn nhìn qua bên người chồng của bệnh nhân ấy đưa câu hỏi – “Chị bình bao lâu rồi anh ? Từ đâu đến và đã trị những gì cho chị ? - Người chồng trả lời một hơi không thiếu một điểm nào. Rồi bất chợt như dò xét khả năng người Thầy thuốc không biết có giúp đỡ bệnh cho vợ mình được hay không đây. Tâm hồn anh thờ thần, rồi nghĩ bụng: - “Thôi thì phó mặc cho định mệnh đây đưa”...

Câu chuyện đã xảy ra cách đây khoảng 25 năm trời. Vợ anh sương gió, buôn bán tảo tần, rồi bệnh nặng sau cơn trúng gió và ngất đi bất tỉnh, đưa con út mới hai tuổi rưỡi, đành phải bỏ lại nhà cho mấy anh chị cháu chít nuôi nhau. Mọi người đóng góp ý kiến giúp đưa chị đi bệnh viện, sau ba tuần mà không bớt, bệnh tình ngày càng tăng, mạch ngày càng yếu, ai vào thăm cũng sợ không xong, nhiều người bàn tán. Trong nhà thì neo đơn, một đàn con đại bốn

đứa, một mẹ già và một đứa cháu kêu bằng cậu. Tất cả gia đình đang trông nhờ nơi bàn tay buôn bán cùng chồng nuôi sống tám mạng người trong thập niên năm tám ba với kinh tế thời “Cấm vận”. Báo chí đang đăng tin nổi như cồn. Nhiều người Nga đang công tác tại Việt Nam đã được chữa lành nhiều bệnh: “Một ngôi chùa nổi tiếng, một vị trụ trì giỏi thuốc”. (Thời đó thuốc tây rất hiếm, người nghèo phần lớn phải trị thuốc Đông, Nam dược.). Vợ anh bị bệnh thương hàn nhập lý, đã nhập đến tận, bâng quang hồi nào không hay. Thế là gia đình đồng thuận đưa chị lên nơi đây. Trị Nam dược không bớt, đành phải đưa qua thuốc Bắc tốn tiền hơn, nhưng tình thế này mà ai còn do dự chi nữa, thế là lúc gặp được vị Lương y mà anh chồng có dịp vãn vương như duyên nợ tiền khiên với ông thầy thuốc đó sau này ...

Nhưng khi thấy sự nhiệt tình của người thầy thuốc, người chồng của bệnh nhân chú tâm để ý, rồi thắc mắc trong lòng: Ông thầy này có sao trong thời kinh tế eo hẹp này lại thông thả chuyện nhà, mà lại vô chùa làm công quả nhỉ ? ! Trong số đó cũng có mười mấy người thường xuyên công quả chứ không phải không có ai, họ tình nguyện đi chặt thuốc, phơi, chế biến, rồi dồn vào kho sau khi phân loại, nhưng hầu hết là người làm công quả, có nhà ở gần chùa ... Ở đây từ Sài Gòn, những nhà hảo tâm, hằng tuần nhiều chuyến xe Lam, hoặc xe tải nhỏ, chở đầy những xác, vỏ các loại trái cây như vỏ sầu riêng, cam, quýt, bưởi, khóm, vỏ bí, bầu các loại, măng cụt, khoai lang sùng ở các chợ như chợ Xóm Củi, Vườn Chuối, Chợ Lớn, chợ Cầu Ông Lãnh ... Tôm lại, tất cả những gì về rau trái mà con người ăn được là chùa này sẽ nhận làm thuốc để trị bệnh.

Sau khi phơi khô đều được cất đặt vào kho thuốc, và những cây lá, củ, rễ thuộc về thuốc Nam, đều được chùa này sử dụng. Các thầy thuốc Trung Hoa ngày xưa khi tham quan qua Việt Nam ta, họ có nhận định là người VN ta chết trên mảnh đất đầy thuốc mà không hay! Có lẽ đúng vậy. Con người Miền Nam suốt một thời gian dài dùng Tây Y, trong thời “kinh tế đóng cửa”. Không có Tân dược rồi phải dùng Nam Dược, riết cũng quen. Có lẽ vì thế mà vi trùng hồi đó nó cũng biết tu nên tha mạng cho nhiều người nghèo nói trên. Thầy Thích Thiện Thắng, trụ trì chùa này thiệt là biết tiết kiệm cho dân đúng mức vào thời buổi trên.

Những lúc vắng khách người nuôi bệnh này thường hay tâm sự với người thầy thuốc. Lâu ngày nên quen bởi sự nhiệt tình của hai bên trong lúc làm việc. Người đàn ông này có lần khước chuyện tò mò cho ra lẽ: -Tôi thấy anh cũng eo hẹp nhiều mặt sao không đi làm ngoài cho có tiền mà lại làm công quả trong chùa này vậy? Nín một lúc như cân trọng câu trả lời rồi anh nói: Chuyện nhà tôi cũng ổn, nên tôi vào giúp cho chùa, hơn nữa tôi mê Phật Pháp lắm. Tôi bèn tiếp: -Tôi cũng là Phật Tử, vậy anh mê những gì, hãy kể cho tôi hay với. – Tôi mê Thiền Tông. – Trong Thiền, anh mê loại Thiền nào? – Thiền “Tham Thoại Đầu”. Tôi thấy trúng gu vì trong tôi bây giờ cũng đang sống say, chết mê một loại Thiền rất mới mẻ, và đơn giản. Tôi muốn dẫn dụ anh thầy thuốc biết được chuyện mới mẻ này, nên thao thao bất tuyệt kể từ đầu thời Đế Nhất Tổ Đạt Ma cho đến thời Ngài Lục Tổ Huệ Năng. Từ những chuyện chặt cánh tay của Ngài Huệ Khả, đến chuyện bán củi nghe Kinh của Lục Tổ, chuyện chẻ củi, xay lúa giã gạo, chuyện bài Thơ bị gạch bỏ trên tường ... Anh thích chí những tư tưởng như: - “Gạo đã trắng mà chưa ai sàng” – “Lúc con Mê thì Thầy độ, bây giờ Ngộ, thì con tự độ con”. Câu chuyện như mở ra trong đầu anh từ những thời dĩ vãng xa xưa ... anh nghe mùi mẫn, lúc trầm, lúc bổng của người kể. Cuối buổi anh nhiệt tình bắt tay tôi như thăm nhủ: Tôi thích những câu chuyện mà anh kể ghê. Vậy là tôi có cơ hội gieo vào đầu anh những chuyện sau

này: “Tôi thật tình rất thích anh về cả hai phương diện: - Nhiệt tình giúp người và mê Đạo”. Bây giờ tôi đang biết một loại Thiền đơn giản, hiệu quả nhanh, mà không mê tín dị đoan, không biết anh có chịu nghe không ? – Dạ anh cứ nói.

Tôi đã nói cho anh về Pháp Lý Vô Vi, một pháp tu thiền thực hành, không đoàn thể, chức tước, hội họp, đóng tiền, không chịu lệ thuộc ai, mà chỉ lo Tu Thiền trong bản thân mình qua ba phương pháp công phu: Soi hồn, Pháp luân và Thiền định và chỉ giữ một giới duy nhất là: “Không làm biếng”. Có làm là có thấy tiến bộ. Anh nghe rất lạ tai, và tôi đã thực hành cho anh thấy luôn thể. Anh nói: - Đúng Pháp này tu chắc không khó !

Công việc ngày càng bận bịu, bởi bệnh nhân thì đông thêm mà không người chăm sóc. Hơn hai tháng qua, người vợ bớt khoảng 70%, ông thầy thuốc sợ kéo dài bệnh nhân không đủ tiền, liền giới thiệu về cho thầy mình tại Sài Gòn, để chăm sóc chu đáo hơn. Trong thời gian hai bên đều chịu trao đổi học hỏi. Tôi thấy thích thú trong nghề Y này, nên phụ việc cho ông thầy nhẹ bớt việc. Những thủ thuật về châm cứu, bắt mạch, cấp nhiệt, được ông thầy dạy rất chu đáo. Nhất là ghi những biểu đồ cập nhật về bệnh án phương pháp thực hành rất mới như Tây Y. Thật sự khoa Đông Y thời ấy rất hữu dụng trong đa số quần chúng ...vì tốn rất ít tiền so với Tây Y. Tôi được ông chỉ cho mua đủ loại sách cần dùng để nghiên cứu, trước khi từ giả chùa, tôi đã mang theo một bao đầy, còn nhiều hơn vật dụng mà tôi mang theo. Khi gặp thầy Lương Y Thái Hoà (Thầy của ông thầy thuốc tại chùa Pháp Hoa này: Thầy Trần Văn Thanh). Ông nhận ra tôi là học trò của người bạn gái đồng môn, hỏi ông cùng du học nước ngoài. Tôi lại được chỉ thêm nhiều phương thức đặc dụng. Khi về nhà tôi đã chữa cho vợ tôi một năm rưỡi nữa là hết bệnh. Tôi chỉ chịu thua “Cái lạnh” mà người ăn chay hay thiếu Canci, sau này cần phải dùng thuốc Tây Y.

Sau khi hết bệnh có hai lần vợ tôi đi trị bệnh nơi khác và hỏi tông tích tìm thầy Thanh để biết ơn ông nhưng đều không gặp. Chúng tôi tưởng duyên nợ chỉ có bấy nhiêu thôi. Nhưng sau 23 năm tình cờ trong chuyến đi Đại Hội Vô Vi 25 tại Bangkok, sau ba ngày Đại Hội tưởng như chấm dứt, thì trên loa phóng thanh báo, tôi có người cần gặp. Người đứng sững sờ trước tôi, một dáng người quen quen, mà cũng rất lạ: Tôi là Thầy Thanh đây ! Ông khách nói. Nhìn một chặp mới nhận ra ông ta. Một cái ôm thật chặt thăm tình nghĩa đệ huynh qua nhiều ngày tháng...

Tôi nhớ lại cái ngày tôi đem vợ đến Chẩn Y Viện Đông Y này, khi Thiết chẩn (bắt mạch), Thầy Thanh bảo chỉ hỏi đó ứng mạch trì, mạch lao, có khi mạch cách tôi khi đó chưa biết rõ về Mạch, Lạc ...nên chưa biết sợ cho tính mệnh vợ mình. Bây giờ mà nghe ai kể các loại mạch đó thì coi như khó chữa. Tôi muốn nói lên đây cái hay của Pháp Lý Vô Vi trong chương trình “Tình Thầy Tận Độ” cho mọi người biết tận độ của Thầy, của Pháp Lý có ảnh hưởng sâu xa và hữu ích thế nào ở đây : ... “Ngày thứ hai, buổi chiều vợ tôi quá mệt, hơi thở yếu dần, rồi “ngáp cá” tôi thấy không xong. Tôi chỉ còn biết cầu Trời, Phật cứu độ. Tôi lay hoay¹ không biết bây giờ phải làm gì để cứu vợ mình. Đầu óc phân tán mông lung, tôi nghĩ thuốc trần cứu bệnh vợ chắc không được chắc chỉ còn thuốc Phật thôi. Nghĩ vậy, tôi bèn nói với vợ : “Bệnh em quá nặng thôi thì em gắng niệm Phật đi, để hỗ trợ thêm cho thuốc, có Trời, Phật giúp mình cũng yên tâm” ... Trong những cơn chiêm bao, vợ tôi thấy nhiều người đến lời

¹ Lay hoay: loay hoay.

kéo, đi theo họ, mà trong đó phần đông là người họ hàng đã khuất, và phần lớn là trẻ em ...vợ tôi nghe trong tuyệt vọng.

Bỗng tiếng lòng tự cứu của tôi từ đâu trong lòng tự vươn lên như giằng co với bản ngã : “Không! Vợ con không chết được, vợ con còn nhiều bổn phận và nợ nần trần gian chưa xong, vợ con chưa chết được”. Tôi tỉnh thức : Đúng rồi còn nước, còn tát. Tôi nghĩ bụng hay em “Thở Pháp Luân” đi cho khoẻ còn hơn chờ Trời, đợi số! – Vợ tôi nghe theo, gương gao hết sức mình thở được một hơi. Tôi thấy cái hơi ra làm vợ tôi đỡ hơn. Mừng thầm, tôi nói em gắng thêm một hơi nữa đi. Vợ tôi cố hết sức bình sinh thở một hơi tiếp, lần này như đỡ hơn nhiều, tôi mừng quá! Thêm một hơi nữa đi em ! Cố lên nào. Một chân trước, một chân sau lưng, tôi cố ép người vợ tôi cho thẳng cái lưng, và một hơi nữa, lần này thì đỡ nhiều, mặt mày như đổi từ xám ra tươi dần, rồi hơi cuối cùng thì vợ tôi không rán được nữa bởi sức quá yếu. Thế là làm được năm hơi gương mặt vợ tôi như sáng lại, không còn như trước đây mấy phút, chỉ giống một bầu trời âm đạm của Mùa Đông. Tôi nhắc lại, thôi đỡ nhiều rồi, khỏi chết rồi em, thôi ta Niệm Phật đi. Hai vợ chồng chỉ còn phương thuốc Niệm đó, mười lăm phút sau Mặt Niệm, như Thần Dược đã thấm dần qua thân vợ tôi, bà từ từ nằm xuống và tiếng môi mấp máy Niệm Thâm ... rồi một giờ, rồi hai giờ qua đi, khoảnh khắc Tử Thần như chuyển thể, hương trầm ngào ngạt từ Chánh Điện loang ra. Tiếng Lục Tự đang phong toả không gian thanh vắng. Tất cả như hoà vào tiếp sức cho vợ tôi thêm những ngày dương gian đang mong đợi sự bình yên, thanh thản ... Những ngày tiếp theo, những thang thuốc bổ nhẹ, tăng sức dân bởi những chỉ thuốc đắt tiền như “Nhục thung dung, chánh qui Bắc, cao kỷ tử , Cao Ly sâm ...” tiếp trợ nên vợ tôi mạnh dần và đi lại tự vệ sinh được. Chưa lần nào tôi thấy sự phúc lạc tràn đầy trong tôi bởi “Phật Dược” – Pháp Luân Thường Chuyển và - Pháp Niệm Lục Tự Di Đà có sức mạnh thượng đẳng và thiêng liêng như hôm đó! – Nhớ lại mà thương, nhớ ơn Đức Thầy Tám Vĩ Kiên đã trao cho con Thần Dược, đã cứu sống vợ con trong gang tấc với Tử Thần kề cận, mà chỉ trong nháy mắt là ra đi thôi. Có lẽ trong con tử biệt, sinh ly của con người, thầy Thanh sau khi biết Pháp hay đã vận dụng hết sở trường trong Y giới mà dùng những thủ thuật nhăm lẹ của người Lương Y đầy đức tính Từ Mẫu, đã cứu vớt biết bao nhiêu mạng người trong bể khổ trầm luân...Tôi cũng biết thêm từ khi anh giữ chức vụ Hội Trưởng Hội Đông Y huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, anh đã làm nhiều lần công tác từ thiện cho đồng bào nghèo, bệnh tật, số tiền anh vận dụng được và của nhiều mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, trong đó một số lớn có Đức Thầy Tám giúp sức, tạo thêm Vườn Thuốc Nam, và Cơ Sở Khám Bệnh, Châm Cứu, Dụng Cụ Y khoa ...cho dân nghèo, bệnh tật trong huyện lưu dụng mãi cho đến ngày nay.

Một người làm quan trong Họ được nhờ, trọng Đạo: Một người tu chứng đắc thì có hàng triệu người được nhờ, không những thế mà còn dài dài cho những thế hệ mai sau vẫn nhờ được. Có lẽ câu: “Nói có sách, mách có chứng”, tôi nhận thấy hầu hết trong bạn đạo Vô Vi. Ai vào Pháp cũng vì bệnh này, tật nọ, để được “Tự Cứu”, trừ những người gặp được duyên thì đại phước. Nhưng lần hồi ai cũng bị nếm quả đắng, vị cay của trần đời gieo bão tố, bởi những lỗi lầm, gieo nghiệp tiền khiên. Khi đó mới chứng nghiệm được cái hay, cái đẹp của Đạo Pháp, chứ cuộc đời cứ bình lặng, không có gian khổ, thì làm sao gặt được sự vinh quang !!! Đơn giản trong cuộc sống đời thường: Nội một trong hai pháp phụ của Lạy Kính Vô Vi, hay Thể Dục Trợ Luân cũng đã làm cho nhiều người triệt tiêu được bệnh tật hằng ngày mà ai cũng có thể làm được. Đó là phần hữu dụng về mặt hình tướng của VôVi , còn phần tâm linh của Vô Vi thì

thao thao bất tận. Đức Thầy Tám thường nói “Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc” có nghĩa là : Ai tu theo Pháp Lý Vô Vi cũng được tiến bộ. Cái tiến bộ trong Vô Vi là tiến theo từng giai đoạn, tùy khả năng của mỗi người, quyết chí thăng tiến, thì tiến rất nhanh, còn ỉ ạch giải đãi thì cũng tiến nhưng mà chậm. Và cũng có nghĩa là ai tu nấy biết, cho nên mỗi người đều có cái biết của mình mà người khác không biết. Và Ông Trên thì biết hết chuyện chúng ta. Vì thế cho nên các vị Thầy, Tổ, Chư Phật, Trời biết những kẻ hữu duyên mà tìm độ. Trong thời đại này đang thuộc thời mạt hạ, nên chúng sanh trên trần gian luôn bị nghiệp quả đeo đẳng, dày xéo, vì thế mà tai ương khiếp nạn đến với trần gian liên tu bất tận, mà hầu hết là cộng nghiệp. Vì thời mạt kiếp thì nhân sanh phải trả nợ, mà được trả tập thể, có nghĩa là trả cho nhanh, để sau đó là thời kỳ ân độ, nhân loại được chuyển hóa qua một thời kỳ khác: Kỷ nguyên Thánh Đức. Bởi vậy con người phải chịu những đau thương mất mát. Cho nên trong thời kỳ “trung chuyển” này, con người cũng bị đau khổ lẫn ân phước. Vì vậy cho nên Trời, Phật, Tiên Thánh mới có cơ hội xuống thế để độ nhân sanh. Những người tu Vô Vi thì biết bao lần được ân độ, hằng ngày, hằng giờ, hằng năm, tháng mà có khi hành giả không ghi lại thì không nhớ hết. Một người tu Vô Vi là đã có cả một quyển tự điển được ân độ, từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn mà phần lớn vì mình còn quá nặng nề hoặc phạm sai lầm mà không biết nên tu không tiến, nên không thể biết hết ...

Trong thực tế, Hành giả tu thiền Vô Vi, luôn theo dấu chân Thầy, Tổ mà hành ba pháp và thực hiện “Công Phu, Công quả, Công trình” nên bạn đạo nói chung tiến đều trong những năm gần đây. Ở Việt Nam, những lượt giao lưu trong các thiền đường bạn nhiều nơi cũng nói lên được những thăng tiến trong hành pháp. Ngoài ra bạn đạo phần nhiều đã tham gia những lần cứu trợ cho đồng bào nghèo, neo đơn, giúp đỡ học sinh nghèo mà hiếu học, những người bất hạnh. Gần đây Đoàn Từ Thiện “Cứu Khổ Ban Vui” đã đi cứu trợ hai địa điểm trong cùng ngày (05-09-2008) tại xã Nam Cát Tiên thuộc Huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai gồm 150 phần quà cho đồng bào nghèo và điểm thứ hai là Trại Tâm Thần Trọng Đức thuộc huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng: Tặng 105 phần quà cho những người tâm thần gồm áo quần, mừng mền, các loại thuốc men, tiền mặt phụ giúp cho cơ sở này thực hiện công tác từ thiện.

Hầu hết bạn đạo Vô Vi không phải là giàu mà đi cứu trợ, nhưng vì tình đồng loại: “miếng khi đói bằng gói khi no”, hoặc “lá lành đùm lá rách” thôi. Gần đó đoàn “Từ Thiện Phước Tâm” cũng đã giúp người nghèo tại Đắc Nông 340 phần quà cho bốn địa điểm trong tỉnh vào ngày 17-08-2008. Cũng đoàn Phước Tâm trong tháng sau (ngày 11-09-2008) đã cùng Ban Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo Hồng Lạc (Tp. HCM) đến tặng cho xã Mỹ Hoà 300 phần quà, và khám bệnh, phát thuốc luôn cho số bà con nghèo này, và riêng đoàn Từ Thiện Phước Tâm trong ngày đã xây tặng và khánh thành chiếc cầu cho xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, chi phí hai nơi hơn 50.000.000 đồng VN. Một câu chuyện bất ngờ nữa mà bạn đạo Vô Vi cũng thực hiện mà không cần ai biết: Số là chị Dung (Đ.M) tại Bình Dương, khi đi thăm mộ chồng thấy cảnh đau thương không cầm được nước mắt của một ông già vợ chết, sống gần một nghĩa trang, muốn đến ở gần các con (cũng nghèo), nên không nhận được “Nhà tình thương” bởi vùng đất này thuộc diện Quy Hoạch: Ngôi nhà rách nát, chị bèn về nói với bạn đạo hùn hạp đóng góp, không đầy một tuần sau căn nhà trên đã được sửa chữa kín đáo, hoàn tất. Ông già và bà con trong xóm thấy một chuyện hy hữu: khi làm xong căn nhà, không cần ai biết họ ở đâu mà nói lời cảm ơn ... Vô Vi là thế đó !!!

Nhìn lại quãng đường dài hơn 50 năm qua bạn đạo Vô Vi Việt Nam nghèo mà cũng làm được chuyện phước đức nhiều như vậy, hỏi thử: Khắp thế giới Vô Vi chắc không ai biết hết những chuyện Đức Thầy dạy thương yêu vì đạo đức và “Tình Thầy Tận Độ” từ bao lâu nay, biết nói đến bao ngàn ...???

“Tình Thầy Tận Độ” biết bao ngàn,
Bao chuyện khó nghèo được cách tân,
Vượt khổ, neo đơn bao nhiêu cảnh,
Dui, mù bệnh tật, biết bao lần.
Người đau vì nghiệp trần tham luyến,
Kẻ đọa sai lầm do chuốc phiền,
Mê tín dị đoan trong ác đạo,
Vô Vi Thầy dạy xóa tiền khiên.
Công năng tu dưỡng nhờ thanh điền,
Nghiệp nặng mòn dần bởi trợ duyên,
Thanh thân, quân bình trong tại thế,
Hòa đồng tức thị được an yên.
Nhẫn nại dày công chuyên Luyện Tánh,
Cởi bỏ Vô Minh, sáng cảnh Tiên,
Mạng trần giả ảo, danh lợi ảnh,
Vô Vi cải sửa, ác hóa hiền.
Thị hiện giúp đời bao câu nệ,
Ân độ, Tình Thầy, sáng hơn thiên ...

Tp HCM, ngày 27-09-2008

Kính Bái,
TRẦN KIÊN HOA

Thi Ca của Đức Thầy

Sài Gòn, ngày 16 tháng 8 năm 1969

Mâu ni ngũ sắc đồng luân chuyển
Khuyến rữ đường tu hợp pháp huyền
Tiên Phật hiện hình chung giác thế
Bến mê tự thoát nổi duyên liên

Phật Người hai giới chẳng riêng
Tâm ta tức Phật nổi liền vui tươi
Không không mà có nực cười
Thế gian mắt thị người người đắm mê
Chạy theo tiền của ê chê
Quên mình, quên họ, quên về cõi Tiên
Tóm thâu tạo cảnh ưu phiền
Đắc đo đủ thứ lập riêng cực hình
Làm sao bảo hộ được mình
Bản thân khỏi chết nổi tình thế sanh
Xe tơ kết tóc dệt màn
Đổi thay thay đổi tự đành tự cam
Bàng hoàng đến nỗi tham lam
Chẳng còn lý trí xét am nội tình
Động tâm hồn vía bất minh
Đâu dè trụ hóa thân hình chẳng hay
Hồn ở nơi tim hằng ngày
Vía thời cai quản ở ngay rún người
Nam hồn dương điển đẹp tươi
Vía là âm điển hợp nơi bên ngoài
Nữ hồn âm điển phân oai
Vía là dương điển bên ngoài phát huy
Âm dương tương chiếu không ly
Thế gian chuyển điển sân si hoài hoài
Giận rồi hết giận tại ai?
Ghét rồi hết ghét vậy sai chỗ nào?
Bất phân luận xét thấp cao
Tấn công mãnh liệt ào ào rồi thôi
Khổ tâm đi đứng lại ngồi
Xét mình xét họ ai tồi hơn ai?
Chúc cho các bạn an bài
Nội tâm xét thể phân hai đạo đời.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên